

Số: /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

CHỦ TỊCH
ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BKHCN ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 489/QĐ-BKHCN ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia và Quyết định số 1188/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia ban hành kèm Quyết định số 489/QĐ-BKHCN ngày 27/3/2024;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 78/BC-KT1 ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 02 (hai) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo STC Data, gồm các kiểu: STC 2020-1; STC 2020-2, do Công ty TNHH MTV Sơn Thảo - ST (địa chỉ trụ

sở chính: Số 56/38/2B Thích Quảng Đức, Phường 5, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; Điện thoại: 0983915516) sản xuất, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	STC 2020-1	PDM 1041-2020
2	STC 2020-2	PDM 1042-2020

Điều 3. Công ty TNHH MTV Sơn Thảo - ST chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty TNHH MTV Sơn Thảo - ST lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 4 năm 2030 và thay thế Quyết định số 600/QĐ-TĐC ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Trưởng ban Ban Đo lường, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty TNHH MTV Sơn Thảo - ST chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền CT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Chi cục TCĐLCL TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. CHỦ TỊCH
TRƯỞNG BAN
BAN ĐO LƯỜNG**

Trần Quý Giàu

Phụ lục

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ- TĐC ngày tháng năm 2025 của chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia)

1. Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo STC Data, kiểu: STC 2020-1

Số lượng bơm	Số lượng bầu lường	Số lượng vòi bơm	Số lượng bộ phát xung	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị
01	01	01	01	01	02

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất: 50 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất: 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Chế độ bơm: tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

5. Lưu tổng số tiền, tổng số lượng bán theo ca, ngày và trong thời gian sử dụng.

6. Bộ chỉ thị điện tử: do Công ty TNHH MTV Sơn Thảo – ST (Việt Nam) sản xuất gồm có: bo mạch điều khiển chính CPU (ký hiệu: STC) và bảng mạch hiển thị (ký hiệu: STC); IC chương trình (ký hiệu: ATMEGA162) được gắn trên bo mạch điều khiển chính CPU.

- Hiển thị: dạng LED.
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 06 số: (0 ÷ 999 999) đồng.
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 06 số: (0,00 ÷ 9999,99) lít.
- Dải đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) đồng/lít.

7. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường:
 - Cơ sở sản xuất: hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc.
 - Ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515.
 - Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí.
 - Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm:

- Cơ sở sản xuất: hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc.
- Ký hiệu: FP-1001.
- Kiểu bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều.

8. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: STC do Công ty TNHH MTV Sơn Thảo - ST (Việt Nam) sản xuất.
- Số xung: 100 xung/1 vòng quay trục bầu lường.
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn, là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

II. Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo STC Data: STC 2020-2

Số lượng bơm	Số lượng bầu lường	Số lượng vòi bơm	Số lượng bộ phát xung	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị
02	02	02	02	02	04

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất: 50 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất: 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Chế độ bơm: tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

5. Lưu tổng số tiền, tổng số lượng bán theo ca, ngày và trong thời gian sử dụng.

6. Bộ chỉ thị điện tử: do Công ty TNHH MTV Sơn Thảo – ST (Việt Nam) sản xuất gồm có: bo mạch điều khiển chính CPU (ký hiệu: STC) và bảng mạch hiển thị (ký hiệu: STC); IC chương trình (ký hiệu: ATMEGA162) được gắn trên bo mạch điều khiển chính CPU.

- Hiển thị: dạng LED.
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 06 số: (0 ÷ 999 999) đồng.
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 06 số: (0,00 ÷ 9999,99) lít.
- Dải đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) đồng/lít.

7. Bầu lờng và buồng bơm:

- Bầu lờng:

- Cơ sở sản xuất: hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc.
- Ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515.
- Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí.
- Thể tích vòng quay trực bầu lờng: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm:

- Cơ sở sản xuất: hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc.
- Ký hiệu: FP-1001.
- Kiểu bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều.

8. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: STC do Công ty TNHH MTV Sơn Thảo - ST (Việt Nam) sản xuất.
- Số xung: 100 xung/1 vòng quay trực bầu lờng.
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn, là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.